

Số: 138/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 10 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, 370, 371 và khoản 4 Điều 397 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **535/2022/TLST-HNGĐ** ngày **06** tháng **10** năm **2022** về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Đặng Hồng Phi L, sinh năm 1998; địa chỉ: xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà Trần Thị T H, sinh năm 1998; địa chỉ: xã L, huyện TT, tỉnh Long An; tạm trú: đường V, Khu phố A, phường TH, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy: Các đương sự thuận tình ly hôn và tự nguyện thoả thuận với nhau tại Biên bản ghi nhận sự ly hôn và hoà giải thành ngày **02** tháng **3** năm **2023** như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hồng Phi L và bà Trần Thị Thanh H tự nguyện tiến đến hôn nhân năm 2018, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện HT, tỉnh Bình Thuận. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 (hai) năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, hai bên có cùng nhau khắc phục nhưng không có kết quả, sống ly thân từ năm tháng 6/2021 đến nay. Ông Đặng Hồng Phi L và bà Trần Thị Thanh H cùng xác định không còn tình cảm, không thể

tiếp tục cuộc sống chung, nên cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét ông Đặng Hồng Phi L và bà Trần Thị Thanh H chung sống mâu thuẫn không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai thống nhất thỏa thuận ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Đặng Hồng Phi L và bà Trần Thị Thanh H khai không có con chung, nên ghi nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đặng Hồng Phi L và bà Trần Thị Thanh H khai không có tài sản chung, không có nợ chung, nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hồng Phi L và bà Trần Thị Thanh H thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 47 đăng ký ngày 11/9/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận không còn giá trị pháp lý).

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Ông Đặng Hồng Phi L và bà Trần Thị Thanh H cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số: AA/2021/0014799 ngày 06/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông L và bà H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- UBND xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT (Tk Thu).⁽¹⁰⁾

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Phơ

